

Số: 2509 /KH-UBND

Gia Lai, ngày 28 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 273-KH/TU ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tỉnh ủy Gia Lai về thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Kế hoạch số 273-KH/TU, ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 273-KH/TU); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 273-KH/TU ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tỉnh ủy, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch số 273-KH/TU ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

b) Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức đoàn thể và toàn xã hội trong việc thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị nhằm tạo sức mạnh tổng hợp, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện phải bám sát các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Chỉ thị số 28-CT/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 273-KH/TU của Tỉnh ủy; xác định rõ nhiệm vụ của các cấp, các ngành, địa phương trong triển khai thực hiện.

b) Bảo đảm nguồn lực cho công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; thường xuyên kiểm tra, giám sát, cập nhật, bổ sung các quy định, nhiệm vụ, giải

pháp mới, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

c) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ngành, địa phương; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và hành động về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 28-CT/TW và các văn bản hướng dẫn có liên quan, nội dung, phương pháp tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, hình thức đa dạng, phong phú.

b) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Tăng cường nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em để phát huy vai trò, trách nhiệm và hành động của các cấp chính quyền, của cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân. Cung cấp thông tin, tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn, nhân rộng các mô hình bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em.

c) Phát huy vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí trong tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Biểu dương, nhân rộng các phong trào, mô hình, sáng kiến về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; đồng thời lên án các hành vi xâm hại trẻ em.

d) Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, tổ chức xã hội trong công tác vận động, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào "*Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em*" gắn với cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*".

đ) Quan tâm tạo điều kiện cho trẻ em được tham gia vào các vấn đề có liên quan đến trẻ em trong gia đình, nhà trường, xã hội. Tăng cường hợp tác, tham gia, phát huy vai trò thành viên tích cực trong thực hiện Công ước Liên Hợp Quốc, các phong trào toàn cầu, khu vực về thực hiện và bảo vệ quyền trẻ em trên địa bàn tỉnh.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, địa phương triển khai thực hiện thường xuyên, thiết thực, hiệu quả các quy định, nhiệm vụ về công tác trẻ em.

b) Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và vận động Nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em, bảo đảm cho trẻ em được thụ hưởng quyền và lợi ích tốt nhất.

3. Rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật; bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách đối với trẻ em

a) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em.

b) Bố trí ngân sách Nhà nước, phân bổ nguồn lực hợp lý trong thực hiện chính sách đối với trẻ em; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, công trình phúc lợi, cung cấp dịch vụ xã hội, dịch vụ y tế, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho trẻ em,... nhất là địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

c) Thực hiện tốt chính sách xã hội hoá, khuyến khích, huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, xã hội tham gia, phối hợp thực hiện tốt các chính sách, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

4. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách, pháp luật về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Triển khai, thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách, pháp luật về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Tập trung đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 5 tuổi đến năm 2030; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình chăm sóc sức khoẻ tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023 - 2030 và các chương trình, kế hoạch, dự án khác có liên quan đến trẻ em.

b) Kiện toàn tổ chức, bộ máy quản lý nhà nước về trẻ em từ tỉnh đến cơ sở theo hướng tinh gọn, hiệu quả; đổi mới phương thức quản lý, điều hành. Thực hiện tốt phối hợp liên ngành của các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác trẻ em. Nâng cao năng lực, đạo đức, trách nhiệm của đội ngũ người làm công tác trẻ em các cấp, nhân viên công tác xã hội, cộng tác viên ở thôn, làng, tổ dân phố.

c) Phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em, các chương trình phúc lợi, dịch vụ xã hội cho trẻ em theo hướng liên thông, chất lượng, thuận lợi trong tiếp cận.

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em. Kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ các cơ sở chăm sóc nuôi dưỡng, các hoạt động xã hội, từ thiện và các hoạt động khác có liên quan đến trẻ em. Chủ động ngăn chặn, phòng ngừa, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi xâm hại, bạo lực, bỏ rơi, mua bán, lạm dụng, xúi giục, kích động trẻ em và các hành vi bị nghiêm cấm khác.

đ) Thực hiện việc cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu trẻ em trên phần mềm quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở; vận hành cơ sở dữ liệu về trẻ em liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

5. Nâng cao hiệu quả thực hiện các chính sách đối với trẻ em, tăng cường trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội

a) Nâng cao hiệu quả thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc sức khoẻ, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao, du lịch tạo sự đồng bộ, phát triển liên tục từ những năm đầu đời đến khi trưởng thành của trẻ em, nhất là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

b) Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội cho trẻ em, bảo đảm trẻ em được hưởng đầy đủ các quyền của trẻ từ các chính sách, pháp luật của Nhà nước.

c) Tiếp tục đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi. Xây dựng môi trường gia đình, nhà trường, xã hội an toàn, lành mạnh, thân thiện, bảo đảm cho trẻ em có cơ hội phát triển về thể chất, tinh thần, nhân cách, tài năng, trí tuệ.

d) Tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội, nêu cao trách nhiệm của gia đình, nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giúp chuẩn bị cho trẻ em sống có trách nhiệm, thực hiện bổn phận với gia đình, nhà trường, cộng đồng, xã hội, quê hương, đất nước phù hợp với lứa tuổi.

e) Đẩy mạnh bảo vệ trẻ em trước thông tin không có lợi trên không gian mạng và xã hội, những vấn đề ảnh hưởng đến phát triển toàn diện; không để trẻ em làm công việc ảnh hưởng đến học tập, sức khoẻ, phát triển thể chất, trí tuệ, tinh thần; kịp thời thăm hỏi gia đình có trẻ em bị tai nạn, thương tích; phát triển hệ thống tư pháp thân thiện và bảo vệ trẻ em. Nhân rộng và phát triển các sản phẩm văn hoá, văn học - nghệ thuật, giáo dục lành mạnh, phù hợp, có chất lượng dành cho trẻ em. Ưu tiên bố trí quỹ đất dành cho việc xây dựng các công trình phúc lợi cho trẻ em.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; Nguồn kinh phí lồng ghép thông qua các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có); Nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế và vận động xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, đơn vị có liên quan của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch.

- Lồng ghép thực hiện hiệu quả các hoạt động của Kế hoạch với các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ của Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em, các kế

hoạch, chương trình, đề án, dự án về trẻ em.

- Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em, chú trọng tổ chức truyền thông, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em. Nâng cao năng lực quản lý, cung cấp dịch vụ và kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho đội ngũ làm công tác trẻ em các cấp, các ngành, đặc biệt là cấp cơ sở. Triển khai thực hiện việc cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trẻ em trên phần mềm quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

- Thực hiện và phát triển các mô hình dịch vụ bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em, thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em. Kịp thời phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân điển hình trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu thuộc trách nhiệm, thẩm quyền trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội. Rà soát, tăng cường quản lý các cơ sở chăm sóc nuôi dưỡng, các hoạt động xã hội, từ thiện và các hoạt động khác có liên quan đến trẻ em.

- Tổ chức đánh giá sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch, khen thưởng và đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân điển hình trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì, triển khai thực hiện các chính sách, giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học, đặc biệt là trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi; duy trì và mở rộng các trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông dân tộc nội trú theo quy định. Đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi.

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực; nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh về quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình đối thoại học đường để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong trường học; mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường học.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, rèn luyện đạo đức cho học sinh; triển khai hiệu quả công tác tham vấn học đường và chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh trong trường học.

3. Sở Y tế:

- Chủ trì triển khai thực hiện có hiệu quả các chiến lược, chương trình về dinh dưỡng, tiêm chủng mở rộng, can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 5 tuổi; phát

triển các dịch vụ y tế chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Thực hiện các giải pháp, chương trình, đề án về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo.

- Hướng dẫn, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, trẻ em di cư, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong bệnh viện.

4. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng các chương trình, đề án liên quan đến trẻ em do ngành quản lý. Theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quan tâm ưu tiên xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao dành cho trẻ em, nhất là đối với các địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn.

- Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý các sản phẩm văn hóa và việc tổ chức các hoạt động văn hóa bảo đảm cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh.

- Tuyên truyền về xây dựng môi trường gia đình an toàn, lành mạnh, thân thiện, bảo đảm cho trẻ em có cơ hội phát triển về thể chất, tinh thần, nhân cách, tài năng, trí tuệ. Hướng dẫn, trang bị kiến thức và kỹ năng trong gia đình về thực hiện quyền trẻ em.

5. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở của tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về công tác trẻ em. Thường xuyên theo dõi thông tin trên mạng xã hội để chủ động, kịp thời nắm bắt, phát hiện, xử lý theo thẩm quyền trước những thông tin không có lợi trên không gian mạng và xã hội liên quan đến các vấn đề trẻ em.

6. Sở Tư pháp:

Lồng ghép phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan (nếu có) bằng hình thức phù hợp. Tăng cường hướng dẫn, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em; tăng cường công tác quản lý nhà nước về đăng ký nuôi con nuôi, liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, tạo điều kiện cho trẻ em được hưởng các quyền lợi, chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định.

7. Sở Nội vụ:

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Kịp thời phối hợp với các sở,

ngành có liên quan tham mưu hướng dẫn, đề xuất biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân gương điển hình trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm đầu mối tổng hợp hồ sơ trình khen thưởng.

8. Sở Tài chính:

Hàng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán, trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối ngân sách, kiểm tra, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo quy định.

10. Công an tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục, mua bán trẻ em và tội phạm liên quan đến trẻ em.

- Hướng dẫn và tổ chức thực hiện nguyên tắc bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, yêu cầu và biện pháp bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng, xử lý vi phạm hành chính đối với trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em là người bị hại và người làm chứng. Phối hợp với các ngành liên quan trong việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, quản lý giáo dục trẻ em vi phạm pháp luật.

11. Ban Dân tộc:

Triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về trẻ em và giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

12. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động về thực hiện quyền trẻ em. Thực hiện lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em gắn với thực hiện phong trào *“Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em”*, cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”* và Đề án 938 *“Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027”*.

13. Đề nghị Tỉnh Đoàn:

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương tổ chức các hoạt động nhằm phát huy quyền tham gia và sáng kiến của trẻ em trong trường học, cộng đồng; tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí phù hợp để thu hút trẻ em tham gia.

- Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em; tổ chức các hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em, các hoạt động trang bị kỹ năng cho trẻ em.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan:

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tham gia và vận động xã hội tham gia thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này. Phát động phong trào “*Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em*” với mục tiêu xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em, bảo đảm trẻ em có cơ hội phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em.

15. Các sở, ban, ngành liên quan:

Lồng ghép tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ nhằm tăng cường tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em cũng như trách nhiệm của toàn xã hội tham gia chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

16. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và các Chương trình mục tiêu Quốc gia.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về trẻ em, các kế hoạch, chương trình, đề án về trẻ em, các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em.

- Bố trí kinh phí, nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch tại địa phương theo quy định. Thực hiện việc cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu trẻ em trên phần mềm quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; thực hiện tốt việc bố trí quỹ đất, đầu tư xây dựng điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, thể thao cho trẻ em.

- Đa dạng hoá các hình thức truyền thông nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, rà soát việc bảo đảm môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em và tai nạn, thương tích trẻ em; chỉ đạo xử lý nghiêm và kịp thời các vụ việc xâm hại trẻ em trên địa bàn.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết; báo cáo về kết quả thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Căn cứ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch, các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, địa phương triển khai thực hiện đạt hiệu quả. Định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) trước ngày 15/12, để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để xử lý theo thẩm quyền; nếu vượt thẩm quyền, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. *V. N. N.*

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các hội, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

llh
Nguyễn Thị Thanh Lịch